

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG  
Số: 51-HĐBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 1982

## NGHỊ ĐỊNH

CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG SỐ 51-HĐBT NGÀY 17 THÁNG 3 NĂM 1982 VỀ VIỆC BAN HÀNH ĐIỀU LỆ HỢP  
TÁC XÃ THUỶ SẢN  
HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

*Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 - 7 - 1981;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thủy sản,*

## NGHỊ ĐỊNH

**Điều 1-** Nay ban hành kèm theo Nghị định này bản Điều lệ hợp tác xã thủy sản.

**Điều 2 -** Điều lệ này áp dụng cho các hợp tác xã thủy sản trong cả nước (các tổ hợp tác sản xuất thủy sản có thể vận dụng).

**Điều 3 -** Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành. Các văn bản trước đây trái với điều lệ này đều bãi bỏ.

**Điều 4 -** Bộ trưởng Bộ Thủy sản có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra thực hiện bản điều lệ này.

**Điều 5 -** Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban nhà nước, thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

## ĐIỀU LỆ

HỢP TÁC XÃ THUỶ SẢN

*(ban hành kèm theo Nghị định số 51-HĐBT ngày 17-3-1982*

*của Hội đồng Bộ trưởng)*

LỜI NÓI ĐẦU

Nước ta có bờ biển dài 3260 kilômét, có vùng kinh tế đặc quyền rộng trên 1 triệu km<sup>2</sup>, và trên 2,5 triệu hécta hồ, ao, sông, suối ... có nhiều loại thủy sản, đặc sản, tài nguyên quý. Có trên 20 vạn lao động trực tiếp sản xuất nghề đánh cá biển và hàng triệu người sống bằng những nghề khai thác, chế biến thủy sản.

Ở miền Bắc hơn 20 năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, với nhiệt tình cách mạng của quần chúng ngư dân, công cuộc cải tạo quan hệ sản xuất trong ngành thủy sản đã giành được thắng lợi lớn, quan hệ sản xuất tập thể xã hội chủ nghĩa đã được xác lập và ngày càng được củng cố. Các hợp tác xã thủy sản ngày nay đã trở thành lực lượng sản xuất chính trên mặt biển. Ở miền Nam, sau ngày được hoàn toàn giải phóng, phong trào hợp tác hoá đang phát triển. Nghề cá trong cả nước đã góp phần lớn sản phẩm để giải quyết nhu cầu thực phẩm cho nhân dân và nguyên liệu cho xuất khẩu. Đời sống xã viên nghề cá được cải thiện, bộ mặt văn hoá, xã hội ở miền biển đã có những thay đổi tiến bộ. Qua thực tiễn sản xuất và đời sống xã viên, hợp tác xã thủy sản ngày càng tỏ rõ tính hơn hẳn so với lối làm ăn cá thể. Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, ở miền Bắc phải tiếp tục củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất, ở miền Nam phải hoàn thành cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, ra sức xây dựng cơ sở vật chất và kĩ thuật của ngành thủy sản, đưa ngành thủy sản từng bước tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

Điều lệ hợp tác xã thủy sản được ban hành nhằm bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, bảo đảm phát huy quyền làm chủ tập thể của quần chúng xã viên và thực hiện đầy đủ sự quản lí của Nhà nước, đáp ứng các yêu cầu nói trên.

## **CHƯƠNG I**

### **ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

**Điều 1-** Tính chất, mục đích của hợp tác xã.

Hợp tác xã thủy sản là một tổ chức kinh tế tập thể xã hội chủ nghĩa, một đơn vị sản xuất cơ sở, kinh doanh về nghề thủy sản do những người lao động nghề thủy sản tự nguyện lập ra, được Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo, Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam hướng dẫn, giúp đỡ và quản lí.

Mục đích của hợp tác xã là tổ chức lại nghề khai thác thủy sản từ sản xuất nhỏ, từng bước tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, không ngừng mở rộng và phát triển sản xuất, cung ứng ngày càng nhiều thực phẩm cho tiêu dùng trong nước, sản phẩm cho xuất khẩu và nguyên liệu cho các ngành khác. Trên cơ sở tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả kinh tế để không ngừng nâng cao đời sống vật chất và văn hoá cho xã viên, xây dựng hợp tác xã thủy sản vững mạnh, góp phần xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

**Điều 2-** Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của hợp tác xã:

- Tự nguyện.
- Cùng có lợi (kết hợp hài hoà quan hệ giữa ba lợi ích: lợi ích của xã viên, lợi ích của hợp tác xã và lợi ích của Nhà nước).
- Quản lý dân chủ. Tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của xã viên.
- Sản xuất kinh doanh theo phương hướng kế hoạch của Nhà nước, theo chế độ hạch toán kinh tế.

**Điều 3-** Nhiệm vụ của hợp tác xã:

1. Tổ chức sản xuất và quản lý tốt lao động, công cụ, vật tư, sản phẩm, tiền vốn... tăng cường cải tiến kỹ thuật và xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, nhằm không ngừng tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, bảo đảm kinh doanh có lãi, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước.
2. Tổ chức phân phối công bằng, hợp lý, bảo đảm nguyên tắc phân phối theo lao động, không ngừng tăng thu nhập cho xã viên, tăng tích lũy cho hợp tác xã.
3. Chăm lo cải thiện đời sống vật chất, văn hoá của xã viên, thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, từng bước xây dựng các cơ sở phúc lợi tập thể, phù hợp với điều kiện từng vùng dân cư.
4. Chăm lo giáo dục, nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa, nâng cao trình độ văn hoá, khoa học kỹ thuật và trình độ quản lý cho cán bộ, xã viên; động viên mọi người hăng hái thi đua sản xuất, thực hành tiết kiệm. Rèn luyện và xây dựng con người mới, nền văn hoá mới.
5. Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật và các chính sách, chế độ của Nhà nước; chú trọng bảo vệ môi trường, nguồn lợi, quy vùng đánh bắt thủy sản.
6. Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ sản xuất với nhiệm vụ quốc phòng, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự xã hội, bảo vệ vùng biển của Tổ quốc.

7. Thực hiện hợp tác xã hội chủ nghĩa với các tổ chức kinh tế của Nhà nước, với các hợp tác xã khác, nhằm bảo đảm hoàn thành kế hoạch, giúp nhau cùng phát triển.

#### **Điều 4 - Quyền hạn của hợp tác xã:**

1. Hợp tác xã có tư cách pháp nhân, được Nhà nước bảo hộ theo pháp luật và có con dấu riêng.
2. Hợp tác xã được quyền tự chủ về sản xuất kinh doanh, về tài chính và phân phối trong nội bộ theo chế độ và pháp luật của Nhà nước.

## **CHƯƠNG II**

### **XÃ VIÊN**

#### **Điều 5- Điều kiện gia nhập hợp tác xã:**

1. Tất cả lao động chuyên làm nghề khai thác, nuôi, trồng thủy sản (bao gồm cả tiểu chủ) từ 16 tuổi trở lên, là công dân Việt Nam, nếu thừa nhận điều lệ hợp tác xã, tự nguyện xin vào hợp tác xã, được đại hội xã viên đồng ý, thì được nhận là xã viên.
2. Khi vào hợp tác xã, mỗi xã viên phải đóng hai thứ cổ phần:
  - Cổ phần tập thể hoá tư liệu sản xuất.
  - Cổ phần chi phí sản xuất.

Xã viên có tư liệu sản xuất cần thiết cho sản xuất của tập thể đều phải đưa vào hợp tác xã.

Mức cổ phần do đại hội xã viên quyết định, căn cứ vào yêu cầu sản xuất, có chiều cố đến khả năng đóng góp của xã viên.

Những người không có khả năng đóng cổ phần một lần, nếu được đại hội xã viên đồng ý thì có thể đóng làm 2, 3 lần, nhưng thời hạn không quá ba năm. Khi chưa đóng đủ cổ phần, phải trả lãi cho hợp tác xã theo mức lãi hợp tác xã trả cho những người có cổ phần thừa.

#### **Điều 6- Xã viên có nghĩa vụ:**

1. Chấp hành đúng điều lệ, nội quy của hợp tác xã, Nghị quyết của đại hội xã viên, của ban quản lý, sự điều hành của tổ trưởng sản xuất.
2. Phải làm đủ ngày công do hợp tác xã quy định, tôn trọng kỉ luật lao động, thực hiện đúng các quy trình sản xuất, tiêu chuẩn định mức kinh tế, kĩ thuật, phương pháp sản xuất tiến bộ đã

quy định.

3. Tích cực tham gia công việc quản lý hợp tác xã, bảo vệ và sử dụng tốt tài sản của tập thể và của Nhà nước, không lãng phí, tham ô và phá hoại của công, đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực.

4. Chấp hành đúng các chính sách, chế độ, luật lệ của Nhà nước.

5. Tích cực tham gia bảo vệ an ninh, chính trị, trật tự xã hội, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

6. Đoàn kết giúp nhau trong hợp tác xã và các đơn vị kinh tế khác.

7. Tích cực học tập chính trị, văn hoá, khoa học kỹ thuật, nghiệp vụ quản lý, nâng cao ý thức làm chủ tập thể, rèn luyện bản thân thành người lao động mới.

#### **Điều 7- Xã viên có quyền:**

1. Làm việc theo khả năng và sở trường, được trả công theo số lượng và chất lượng lao động.

2. Tham gia bàn bạc, biểu quyết, kiểm tra mọi công việc của hợp tác xã, bầu cử, ứng cử vào các cơ quan quản lý của hợp tác xã.

3. Đối với những việc làm sai trái, xâm phạm đến lợi ích của hợp tác xã và của Nhà nước, có quyền phê bình, chất vấn, khiếu nại, tố cáo và yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

4. Được hợp tác xã giúp đỡ nâng cao trình độ nghiệp vụ và học nghề chuyên môn; được hưởng phúc lợi tập thể, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác, theo chính sách, chế độ của Nhà nước và quy định của hợp tác xã.

5. Được phát triển kinh tế phụ gia đình, mà không thiệt hại đến kinh tế tập thể và không trái với pháp luật.

6. Những xã viên giỏi nghề, có đóng góp xuất sắc về kỹ thuật, nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ của hợp tác xã giao được hưởng một khoản tiền thưởng do hợp tác xã quy định và được đề nghị cấp trên khen thưởng.

#### **Điều 8- Xã viên ra khỏi hợp tác xã:**

1. Xã viên xin ra làm riêng lẻ, xin chuyển sang hợp tác xã khác, hoặc đi làm ở cơ quan, xí nghiệp, phải làm đơn đề nghị ban quản lý xét giải quyết vào báo cáo lại với đại hội xã viên biết trong kì họp gần nhất.